

Bản án số: **200/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: 10-6-2025

V/v “Yêu cầu xác định cha cho con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Thê.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Phi Long.

2/ Ông Nguyễn Lương Thành.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thu Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đình Nhật Nam - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2025/TLST - HNGĐ, ngày 13 tháng 01 năm 2024 về việc: “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1979. Có mặt.

Địa chỉ: Khố phố A, phường T, thị xã Đ.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1979. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Khố phố A, phường T, thị xã Đ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Đỗ M, sinh năm 1978. Có mặt.

Địa chỉ: 58 Văn Thánh 1, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày: Bà L và ông Đỗ M, sinh năm 1978 có mối quan hệ yêu đương với nhau từ năm 2009 và trong thời gian quen nhau, bà và ông M có với nhau 02 con tên: Nguyễn Ngọc UY, sinh ngày: 03/6/2010 và Nguyễn Văn K, sinh ngày: 25/9/2014. Năm 2019, bà L và ông Nguyễn Văn N đã L hôn theo quyết định L hôn số 105/2019/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn. Đến ngày 01/12/2020, bà L và ông Đỗ M đã đăng ký kết hôn với nhau.

Nay bà L khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định ông Đỗ M là cha đẻ 02 con tên: Nguyễn Ngọc UY, sinh ngày: 03/6/2010 và Nguyễn Văn K, sinh ngày: 25/9/2014. Ngoài ra bà L không có ý kiến gì thêm.

- *Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Văn N trình bày:* Ông hoàn

toàn thống nhất lời trình bày của bà Nguyễn Thị L. Trong thời kỳ hôn nhân, bà Nguyễn Thị L có quan hệ yêu đương với ông Đỗ M, sinh năm: 1978 và có với nhau 02 con tên: Nguyễn Ngọc UY, sinh ngày: 03/6/2010 và Nguyễn Văn K, sinh ngày: 25/9/2014 như bà L trình bày là đúng. Năm 2019 ông và bà L đã L hôn và sau đó bà L kết hôn với ông Đỗ M.

Nay bà Nguyễn Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn Ngọc UY, sinh ngày: 03/6/2010 và Nguyễn Văn K, sinh ngày: 25/9/2014 là con đẻ của ông Đỗ Lợi; ông đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ông Đỗ M trình bày: Trong khoảng thời gian năm 2009, ông M có quan hệ tình cảm với bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1979. Sau đó ông và bà L có với nhau 02 con riêng là cháu Nguyễn Ngọc UY, sinh ngày: 03/6/2010 theo Giấy khai sinh số 42 và Nguyễn Văn K, sinh ngày: 25/9/2014 theo Giấy khai sinh số 168. Hiện nay bà L đã L hôn với ông Nguyễn Văn N. Năm 2020 ông và bà Nguyễn Thị L kết hôn với nhau.

Nay bà Nguyễn Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết xác định cháu Nguyễn Ngọc UY và cháu Nguyễn Văn K là con đẻ của ông và bà L thì ông hoàn toàn đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L. Ngoài ra, ông M không có ý kiến trình bày gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân thủ pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký Tòa án tiến hành đúng các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; Các đương sự chấp hành đúng các quy định pháp luật.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, tuyên bố ông Đỗ M là cha đẻ của cháu Nguyễn Ngọc UY, sinh ngày: 03/6/2010 và Nguyễn Văn K, sinh ngày: 25/9/2014.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án về việc yêu cầu xác định quan hệ cha con giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị L và bị đơn Nguyễn Văn N. Bị đơn hiện đang cư trú tại địa chỉ: Khối phố A, phường T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Bị đơn ông Nguyễn Văn N có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt là đảm bảo đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn N là vợ chồng kết hôn với nhau vào năm 1999 và đã L hôn theo Quyết định số 105/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Đ. Năm 2009, bà L có quan hệ tình cảm với ông Đỗ M và sinh được 02 con, gồm 01 trai 01 gái tên: Nguyễn Ngọc UY, sinh ngày: 03/6/2010 và Nguyễn Văn K, sinh ngày: 25/9/2014.

Tại Kết luận Giám định số 19/KL-KTHS ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Nguyễn Ngọc UY và Nguyễn Văn K là con đẻ của bà Nguyễn Thị L với ông Đỗ M.

Do đó, bà Nguyễn Thị L yêu cầu Tòa án xác định 02 cháu Nguyễn Ngọc UY, sinh ngày: 03/6/2010 theo Giấy khai sinh số 42 và Nguyễn Văn K, sinh ngày: 25/9/2014 theo Giấy khai sinh số 168 là con đẻ của bà L và ông Đỗ M là có cơ sở nên HĐXX chấp nhận.

[3] Về chi phí tố tụng: Ông Đỗ M đã nộp đủ tiền chi phí giám định và không cầu yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[4] *Về án phí*: Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà Nguyễn Thị L được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, 89, 91, 101 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L đối với ông Nguyễn Văn N về việc “*Yêu cầu xác định cha cho con*”.

1. Xác định ông Đỗ M, sinh năm: 1978; nơi cư trú: Tổ 18, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng là cha đẻ của 02 cháu: Nguyễn Ngọc UY, sinh ngày: 03/6/2010 theo Giấy khai sinh số 42 và Nguyễn Văn K, sinh ngày: 25/9/2014 theo Giấy khai sinh số 168.

Bà Nguyễn Thị L và ông Đỗ M có quyền và nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để cải chính hộ tịch cho cháu Nguyễn Ngọc UY, sinh ngày: 03/6/2010 theo Giấy khai sinh số 42, quyền số 01/2010 do UBND xã T, thị xã Đ cấp ngày 06/7/2010 và Nguyễn Văn K, sinh ngày: 25/9/2014 theo Giấy khai sinh số 168 do UBND xã T, thị xã Đ cấp ngày 27/10/2014.

2. *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị L được miễn án phí theo quy định pháp luật.

3. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Võ Văn Thế

